|  |  |
| --- | --- |
| **Đơn vị:****……………………****Địa chỉ:****…………………..** | **Mẫu số S11-DN**          (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính) |

**BẢNG TỔNG HỢP CHI TIẾT**

**VẬT LIỆU, DỤNG CỤ, SẢN PHẨM, HÀNG HOÁ**

Tài khoản: ...

Tháng ..... năm.......

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên, qui cách vật liệu, dụng cụ, sản phẩm** **hàng hoá** | **Số tiền** |
| **Tồn** | **Nhập** | **Xuất** | **Tồn** |
| **đầu kỳ** | **trong kỳ** | **trong kỳ** | **cuối kỳ** |
| A | B | 1 | 2 | 3 | 4 |
|  |  |  |  |  |  |
|  | Cộng |  |  |  |  |

Ngày..... tháng.... năm .......

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Người ghi sổ**(Ký, họ tên) | **Kế toán trưởng**(Ký, họ tên) | **Giám đốc**(Ký, họ tên, đóng dấu) |

**BẢNG TỔNG HỢP CHI TIẾT VẬT LIỆU, DỤNG CỤ, SẢN PHẨM, HÀNG HOÁ (Mẫu số S11- DN)**

            **1. Mục đích**: Dùng để tổng hợp phần giá trị từ các trang sổ, thẻ chi tiết nguyên liệu, vật liệu, công cụ, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá, nhằm đối chiếu với số liệu Tài khoản 152, 153, 155, 156, 158 trên Sổ Cái hoặc Nhật ký - Sổ Cái.

            **2. Căn cứ và phương pháp ghi sổ**

            Mỗi tài khoản vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá  được lập một bảng riêng. Bảng này được lập vào cuối tháng, căn cứ vào số liệu dòng cộng trên sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá  để lập.

            - Cột A: Ghi số thứ tự vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá.

            - Cột B: Ghi tên, qui cách vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá theo Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá  (Mỗi thứ ghi 1 dòng).

            - Cột 1: Ghi giá trị tồn đầu kỳ (Số liệu dòng tồn đầu kỳ ở cột 7 trên Sổ vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá ).

            - Cột 2: Ghi giá trị nhập trong kỳ (Số liệu dòng cộng cột 3 trên Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá ).

            - Cột 3: Giá trị xuất trong kỳ (Lấy số liệu dòng cộng cột 5 trên Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá ).

            - Cột 4: Giá trị tồn cuối kỳ (Lấy số liệu tồn cuối kỳ ở cột 7 trên Sổ chi tiết vật liệu, dụng cụ, sản phẩm, hàng hoá ).

            Sau khi ghi xong tiến hành cộng Bảng tổng hợp. Số liệu trên dòng tổng cộng được đối chiếu với số liệu trên Nhật ký - Sổ Cái hoặc trên Sổ Cái của các Tài khoản 152, 153, 155, 156 và 158.

            + Số liệu cột 1: Được đối chiếu số dư đầu kỳ.

            + Số liệu cột 2: Được đối chiếu với số phát sinh Nợ.

            + Số liệu cột 3: Đối chiếu với số phát sinh Có.

            + Số liệu cột 4: Đối chiếu với số dư cuối kỳ.